|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Điện Biên, ngày tháng 8 năm 2021* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chủ trương đầu tư dự án: Ổn định dân cư phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La huyện Tủa Chùa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công, ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP, ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội Khoá XV, kỳ họp thứ nhất về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Nghị Quyết số 217/NQ-HĐND, ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Điện Biên thông qua báo cáo dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tỉnh Điện Biên;*

*Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 23/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ, về đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Theo đề nghị của UBND tỉnh Điện Biên tại tờ trình số ....../TTr-UBND, ngày ....... tháng 8 năm 2021, Báo cáo thẩm tra số ......./BC-KTNS, ngày ...... tháng ..... năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, ý kiến thảo luận của Đại biểu hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Ổn định dân cư phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La huyện Tủa Chùa với nội dung sau:

**1. Mục tiêu đầu tư**: Đầu tư dự án nhằm tạo sự chuyển biến về sản xuất, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng phát triển sản xuất nông nghiệp có năng suất, chất lượng cao, liên kết theo chuỗi giá trị hàng hóa, tăng tỷ lệ lao động được đào tạo nghề ở nông thôn, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân sau tái định cư Dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn huyện Tủa Chùa một cách bền vững; không còn hộ có nguy cơ tái nghèo, góp phần phát triển kinh tế - xã hội huyện Tủa Chùa theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường sinh thái.

**2. Quy mô đầu tư:**

**2.1. Hợp phần 1: Đầu tư hỗ trợ sản xuất với kinh phí 22.565 triệu đồng, trong đó:**

(1) Hỗ trợ mua giống và mua phân bón để chuyển từ cây trồng hàng năm sang trồng cây lâu năm có giá trị kinh tế cao tại xã Tủa Thàng, xã Huổi Só và thị trấn Tủa Chùa (trước thuộc xã Mường Báng): Dự kiến 136,6ha với kinh phí là 6.168 triệu đồng.

(2) Hỗ trợ tiền mua giống và phân bón cho ba vụ sản xuất liên tiếp để chuyển đổi cơ cấu giống đối với cây ngắn ngày tại xã Tủa Thàng, xã Huổi Só và thị trấn Tủa Chùa (trước thuộc xã Mường Báng): Dự kiến 374ha với kinh phí là 3.453 triệu đồng.

(3) Hỗ trợ một lần tiền mua giống gia súc phát triển chăn nuôi tại xã Tủa Thàng, xã Huổi Só và và thị trấn Tủa Chùa (trước thuộc xã Mường Báng): Số lượng dự kiến 329 con, với kinh phí là 3.454 triệu đồng.

(4) Hỗ trợ hộ nghèo làm chuồng trại chăn nuôi, giống cỏ và hỗ trợ lãi suất vốn vay xã Tủa Thàng, xã Huổi Só và thị trấn Tủa Chùa (trước thuộc xã Mường Báng): Số lượng 72 hộ, với kinh phí là 590 triệu đồng.

(5) Hỗ trợ người lao động tại các khu, điểm tái định cư có nhu cầu đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp, việc làm xã Tủa Thàng, xã Huổi Só và thị trấn Tủa Chùa (trước thuộc xã Mường Báng): Số lượng dự kiến 504 người, với kinh phí là 4.400 triệu đồng.

(6) Hỗ trợ Khuyến nông các khu điểm tái định cư với kinh phí là 4.500 triệu đồng.

**2.2 Hợp phần 2: Đầu tư cơ sở hạ tầng với tổng vốn 244.564 triệu đồng trong đó:**

(1) Đường giao thông khu tái định cư Huổi lực, thị trấn Tủa Chùa: Quy mô 3,65km, với tổng kinh phí 7.591 triệu đồng.

(2) Đường sản xuất điểm dân cư Huổi Trẳng (Đường ra khu sản xuất Huổi Trẳng), xã Tủa Thàng: Quy mô 2,4km, với tổng kinh phí 9.576 triệu đồng.

(3) Đường giao thông nội bản Khu tái định cư Tà Huổi Tráng - Tà Si Láng, xã Tủa Thàng: Quy mô 1,1km, với tổng kinh phí 6.404 triệu đồng.

(4) Đường giao thông nội bản khu tái định cư Huổi Lóng, xã Huổi Só: Quy mô 2,58km, với tổng kinh phí 10.828 triệu đồng.

(5) Đường Đề Chu - Tủa Thàng, xã Tủa Thàng: Quy mô 14,9km, với tổng kinh phí 45.455 triệu đồng.

(6) Đường Tà Si Láng - Pắc Na, xã Tủa Thàng: Quy mô 8,32km, với tổng kinh phí 25.236 triệu đồng.

(7) Đường UBND xã Huổi Só - khu TĐC Huổi Lóng, xã Huổi Só: Quy mô 40,35km, với tổng kinh phí 20.425 triệu đồng.

(8) Thuỷ lợi Huổi Trẳng, xã Tủa Thàng: Quy mô thiết kế đảm bảo nước tưới cho khoảng 31ha, với tổng kinh phí 2.917 triệu đồng.

(9) Cấp nước sinh hoạt điểm tái định cư Tà Si Láng, xã Tủa Thàng: Quy mô thiết kế đảm bảo cấp nước sinh hoạt cho khoảng 182 nhân khẩu, với tổng kinh phí 1.527 triệu đồng.

(10) Cấp nước sinh hoạt điểm dân cư số 4, xã Tủa Thàng: Quy mô thiết kế đảm bảo cấp nước sinh hoạt cho khoảng 654 nhân khẩu, với tổng kinh phí 2.320 triệu đồng.

(11) Đường giao thông Tả Phìn - Huổi Só - Sông Đà: Quy mô 20,18km, với tổng kinh phí 88.157 triệu đồng.

(12) Đường giao thông Huổi Só - Háng Pàng - Páo Tỉnh Làng xã Tả Sìn Thàng: Quy mô 2,21km, với tổng kinh phí 6.819 triệu đồng.

(13) Đường giao thông Huổi Lóng đến thôn Huổi Ca, xã Huổi Só: Quy mô 2,16km, với tổng kinh phí 6.103 triệu đồng.

(14) Đường sản xuất cụm dân cư Tà Si Láng, xã Tủa Thàng: Quy mô 1,7km, với tổng kinh phí 3.294 triệu đồng.

(15) Thủy lợi bản Làng Giang, xã Sín Chải: Quy mô thiết kế đảm bảo nước tưới cho khoảng 15ha, với tổng kinh phí 4.955 triệu đồng.

(16) Cấp nước sinh hoạt cụm Pa Phông thuộc khu tái định cư Huổi Lóng, xã Huổi Só: Quy mô thiết kế đảm bảo cấp nước sinh hoạt cho khoảng 82 nhân khẩu, với tổng kinh phí 542 triệu đồng.

(17) Cấp nước sinh hoạt thôn Huổi Ca thuộc khu tái định cư Huổi Lóng, xã Huổi Só: Quy mô thiết kế đảm bảo cấp nước sinh hoạt cho khoảng 145 nhân khẩu, với tổng kinh phí 1.430 triệu đồng.

(18) Cấp nước sinh hoạt điểm bản Làng Giang, xã Sín Chải: Quy mô thiết kế đảm bảo cấp nước sinh hoạt cho khoảng 100 nhân khẩu, với tổng kinh phí 985 triệu đồng.

*(Chi tiết như Phụ lục kèm theo)*

**3. Nhóm dự án:** Nhóm B.

**4. Tổng mức đầu tư dự án: 279.860 triệu đồng.**

**5. Cơ cấu nguồn vốn**: Vốn ngân sách trung ương thuộc Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng TĐC thủy điện Sơn La.

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** Trên địa bàn huyện Tủa Chùa

**7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án**: Trong thời gian 04 năm kể từ ngày dự án đầu tư được phê duyệt và bố trí nguồn vốn thực hiện đầu tư**.**

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo qui định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Nội dung tương ứng tại Điều 1, Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 199/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá XIV, kỳ họp thứ 16.

 Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày tháng 8 năm 2021./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như điều 2;- Ủy ban thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Văn phòng Chính phủ;- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;- TT Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh, - UBMTTQ VN tỉnh;- Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND tỉnh;- Các Sở: KH&ĐT; TC; XD; NN&PTNT, GTVT;- TT Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện Tủa Chùa;- LĐ, CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Báo Điện Biên Phủ;- Cổng TTĐT Đoàn ĐBQH &HĐND tỉnh;- Lư­­u: VT. | **CHỦ TỊCH****Lò Văn Phương** |